

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 28 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Minh Chí

Ông Bùi Đức T

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Đức Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 T 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 17 T 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 15 T 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và Tên: Nguyễn Quốc T, sinh ngày 10/8/1982 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Số 19B, đường Kênh Xáng Bạc Liêu, Khóm 6, Phường (nay thuộc phường H), tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị L; chưa có vợ con; tiền án; không; tiền sự: 02: Vào ngày 18/10/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau ra Quyết định số 90 áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 T, đến ngày 06/6/2024 cai nghiện xong; ngày 30/8/2024 bị Tòa án thành nhân dân phố Cà Mau ra Quyết định số 101 áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 T nhưng chưa chấp hành cai nghiện bắt buộc; bị tạm giữ ngày 06/12/2024, chuyển tạm giam ngày 15/02/2024 đến nay. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 06/12/2024 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cà Mau (PC04) kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm kinh tế và ma túy Công an thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo dõi, giám sát nhà đối tượng Nguyễn Quốc T phát hiện đối tượng T đang đứng trước cửa nhà cùng Lưu Văn Sáu có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tiến hành khống chế T và Sáu. Qua kiểm tra trên người của Sáu không phát hiện gì. Lực lượng kiểm tra trên người T phát hiện bên trong túi quần sau, phía bên phải của T đang mặc có 01 bọc nylon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Lực lượng tiến hành thu giữ, niêm phong vào phong bì hình chữ nhật có chữ viết, chữ ký của đối tượng Nguyễn Quốc T và các thành phần niêm phong. Phong bì được niêm phong, ký hiệu M66/2024.

Tiếp đó, Lực lượng tiến hành kiểm tra bên trong nhà đối tượng T phát hiện thu giữ: 02 bọc nylon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong vào phong bì hình chữ nhật có chữ viết, chữ ký của đối tượng T và các thành phần niêm phong ký hiệu M67/2024 M66.

Theo biên bản kiểm tra điện thoại của Lưu Văn Sáu lúc 17 giờ ngày 06/12/2024: Mật khẩu màn hình điện thoại là 14789 dạng hình vẽ, để xác định nhật ký điện thoại của số 0944.600.553 Sáu với số điện thoại của Nguyễn Quốc T số 0886.483.349 có 01 cuộc gọi đến lúc 11 giờ 50, thứ năm ngày 05/12/2024 là 18 giây; 01 cuộc gọi đi vào lúc 13 giờ 52, thứ năm ngày 05/12/2024 là 14 giây và 01 cuộc gọi đi vào lúc 13 giờ 54 ngày 06/12/2024 là 10 giây. Màn hình điện thoại được chụp lại và in ra giấy khổ A4 đánh số 01. Kiểm tra phần ghi âm không có dữ liệu.

Theo biên bản kiểm tra điện thoại của Nguyễn Quốc T lúc 14 giờ ngày 11/12/2024: Mật khẩu màn hình điện thoại là 123123 để xác định nhật ký điện thoại của T có số sim 0886.483.349 với số 0944.600.553 của Lưu Văn Sáu thể hiện không có cuộc gọi đi và cuộc gọi đến lúc 13 giờ 54 ngày 06/12/2024 là 10 giây.

Theo kết quả tra cứu số điện thoại 0944.600.553 là của Lưu Văn S kích hoạt ngày 07/4/2023 đến nay. Còn số điện thoại 0886.483.349 do T khai đang sử dụng là của Tạ Chí H , khóm 6, phường 9, thành phố C được kích hoạt sử dụng từ ngày 01/4/2022 đến nay.

Theo biên bản thử nước tiểu lúc 16 giờ ngày 06/12/2024 đối với T đã sử dụng ma túy; Kiểm tra thử nước tiểu lúc 16 giờ 50 ngày 06/12/2024 đối với Sáu không sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 673/KL-KTHS ngày 14/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau xác định:

Tinh thể màu trắng bên trong bọc nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.66/2024 có khối lượng 0,1203 gam ma túy loại chất Methamphetamine và tinh thể màu trắng bên trong 02 bọc nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.67/2024 có khối lượng 0,318 gam ma túy loại chất Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 23 T 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau (nay Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau) truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T mức án từ 02 năm 06 T đến 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và mức án từ 01 năm 06 T đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tổng hợp mức án từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bọc nilon có số lượng 32 cái; 01 bình thủy tinh có gắn 01 nỏ thủy tinh tự chế để sử dụng ma túy; 01 chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 nỏ thủy tinh tự chế để sử dụng ma túy; 01 hộp màu đen có quần băng keo màu vàng; 01 cặp vải màu đen có chữ “VSTYLE”; 01 còng số 8 trên khóa có chữ Bộ Công an (Đã bị hư hỏng); 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly màu sẫm, trên cân có chữ “Digital Scale”; 01 cân tiểu ly màu đen; 02 kéo bằng kim loại; 02 đoạn ống nhựa; 02 hột quet gas;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphonl màu đen có số sim 0886.483.349 của T đã qua sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Từ khi bị cáo bị tạm giam đến nay, bị cáo ăn năn hối cải nên bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm về đoàn tụ gia đình và sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc T thừa nhận vào sáng ngày 06/12/2024 bị cáo muốn sử dụng ma túy nên bị cáo gọi xe grap đi đến đầu hẻm Bình Minh thuộc Khóm 2, Phường 8, thành phố Cà Mau (nay thuộc Khóm 2, Phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau), bị cáo xuống xe đi bộ vào trong giữa hẻm thấy bé gái đứng giữa hẻm và biết bé gái có bán ma túy, bị cáo đến hỏi bé gái mua 200.000 đồng ma túy, được bé gái đưa 03 bọc ma túy cho bị cáo nhận mang về nhà của bị cáo tại số 19B, đường Kênh Xáng Bạc Liêu, Khóm 6, Phường 6, thành phố Cà Mau (nay thuộc Khóm 6, phường Hòa Thành, tỉnh Cà Mau). Tại nhà bị cáo mở 01 bọc ma túy ra và lấy 01 ít ma túy sử dụng và số còn lại bị cáo gói bọc kín lại và mang 02 bọc nguyên, cùng 01 bọc đã sử dụng một ít ma túy vào trong phòng cất giữ. Đến khoảng lúc 13 giờ 54 phút ngày 06/12/2024 bị cáo đang ở nhà địa chỉ nêu trên thì Lưu Văn Sáu dùng số điện thoại di động số 0944.600.553 gọi vào số di động của bị cáo có số 0886.483.349 hỏi còn “đồ” tức là “Ma túy” không thì chia cho Sáu 01 bọc ma túy giá 100.000 đồng và Sáu nói do “Bé giới thiệu” thì bị cáo trả lời Sáu “Còn” và kêu Sáu chạy qua nhà của bị cáo ở số 19B, đường Kênh Xáng Bạc Liêu, Khóm 6, phường Hòa Thành, tỉnh Cà Mau. Đến khoảng 14 giờ 10 phút, ngày 06/12/2024 Sáu đi đến nhà của bị cáo, bị cáo lấy 01 bọc ma túy còn nguyên đứt trong túi quần ra tới cửa nhà gặp Sáu, khi bị cáo đang lấy ma túy từ trong túi quần đưa cho Sáu thì Lực lượng Công an ập vào bắt quả tang. Thu giữ trên người của bị cáo khối lượng 0,1203 gam ma túy loại chất Methamphetamine. Kiểm tra thu tại phòng của bị cáo thu khối lượng 0,318 gam ma túy loại chất Methamphetamine. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, hành vi bán khối lượng 0,1203 gam ma túy loại chất Methamphetamine cho Sáu đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và hành vi cất giữ trái phép khối lượng 0,318 gam ma túy loại chất Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, ... Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam;”

Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là khách thể được pháp luật nghiêm cấm hành vi mua bán và tàng trữ trái phép. Cũng như, ma túy hiện đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ, bởi nó là nguyên nhân dẫn đến sự tha hóa về đạo đức, suy thoái về giống nòi, là nguy cơ tiềm ẩn làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Đây cũng là nguyên nhân gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Khi phạm tội bị cáo có 02 tiền sự thể hiện: Vào ngày 18/10/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau ra Quyết định số 90 áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 T, đến ngày 06/6/2024 cai nghiện xong; ngày 30/8/2024 tiếp tục bị Tòa án thành nhân dân phố Cà Mau ra Quyết định số 101 áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 T nhưng chưa chấp hành cai nghiện bắt buộc. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu thể hiện: Ngày 17/5/2016 bị Công an Phường 6, thành phố Cà Mau phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 01/02/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tuyên phạt 06 T tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Bản án số 19, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/4/2018 và đã nộp án phí xong ngày 28/3/2018; ngày 13/9/2018 bị Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau phạt 2.000.000 đồng về hành vi “*đánh bạc*” theo Quyết định số 4880 và đã nộp phạt ngày 18/9/2018; ngày 24/01/2019 bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Cà Mau phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*đánh bạc*” theo quyết định số 69 và cùng ngày đã nộp phạt xong.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ đó, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định bị cáo có thể bị phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét những người có liên quan trong vụ án gồm:

[7.1] Đối với bé gái khoảng 11 tuổi Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa chứng minh được, nên yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi nào có căn cứ thì xử lý sau là phù hợp.

[7.2] Đối với ông Nguyễn Hoàng Q cùng ở chung nhà với bị cáo không biết bị cáo tàng trữ cũng như mua bán trái phép chất ma túy và Nguyễn Văn S có liên hệ với bị cáo để mua ma túy nhưng chưa nhận được ma túy nên không xử lý là phù hợp.

[7.3] Đối với Tạ Chí H theo tra cứu số điện thoại do bị cáo sử dụng có tên đang ký là của Hiếu, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, mặt khác bị cáo nhận cuộc gọi từ Sáu nên Hiếu không thể biết bị cáo phạm tội nên không xử lý là phù hợp.

[8] Đối với hành vi tàng trữ 09 viên đạn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tách và chuyển cho Cơ quan An ninh điều tra tỉnh Cà Mau và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã ban hành cáo trạng số 42/CT-VKSCM-P1 ngày 09/5/2025 truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự 2015 nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphonl màu đen có số sim 0886.483.349 của bị cáo đã qua sử dụng. Đây là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bọc nilon có số lượng 32 cái; 01 bình thủy tinh có gắn 01 nỏ thủy tinh tự chế để sử dụng ma túy; 01 chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 nỏ thủy tinh tự chế để sử dụng ma túy; 01 hộp màu đen có quần băng keo màu vàng; 01 cặp vải màu đen có chữ “VSTYLE”; 01 còng số 8 trên khóa có chữ Bộ Công an (Đã bị hư hỏng); 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly màu sẫm, trên cân có chữ “Digital Scale”; 01 cân tiểu ly màu đen; 02 kéo bằng kim loại; 02 đoạn ống nhựa; 02 hột quạt gas. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành, bị cáo không nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T 03 (ba) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Quốc T phải chấp hành là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 T 12 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphonl màu đen có số sim 0886.483.349 của Nguyễn Quốc T đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bọc nilon có số lượng 32 cái; 01 bình thủy tinh có gắn 01 nổ thủy tinh tự chế để sử dụng ma túy; 01 chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 nổ thủy tinh tự chế để sử dụng ma túy; 01 hộp màu đen có quần băng keo màu vàng; 01 cặp vải màu đen có chữ “VSTYLE”; 01 còng số 8 trên khóa có chữ Bộ Công an (Đã bị hư hỏng); 01 nổ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly màu sẫm, trên cân có chữ “Digital Scale”; 01 cân tiểu ly màu đen; 02 kéo bằng kim loại; 02 đoạn ống nhựa; 02 hột quẹt gas.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 T 6 năm 2025.

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Cà Mau;
- Phân trại tạm giam khu vực Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT Tòa án khu vực 1 - Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Giang Nam